

Số: 24/2023/QĐST-HNGĐ

Than Uyên, ngày 28 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: **46/2023/TLST-HNGĐ** ngày **07** tháng **02** năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Hà Thị L** - Sinh năm: 1992;
Nơi ĐKKHKT: Bản S Đ, xã M Th, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;
 - Bị đơn: Anh **Vàng Văn Ch** - Sinh năm: 1991;
Nơi ĐKKHKT: Bản S Đ, xã M Th, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;
- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều **54, 55, 57, 58, 81, 82, 83**, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **20** tháng **02** năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **20** tháng **02** năm **2023** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị L và anh Vàng Văn Ch.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị L và anh Vàng Văn Ch thuận tình ly hôn.
- Việc nuôi con chung: Chị Hà Thị L và anh Vàng Văn Ch có **hai** con chung chưa thành niên là **cháu Vàng Thị Thanh Ng1, sinh ngày 01/10/2010 và**

cháu Vàng Xuân Ng2, sinh ngày 25/8/2012. Chị Hà Thị L và anh Vàng Văn Ch thỏa thuận nuôi con sau khi ly hôn như sau:

Giao cho chị Hà Thị L là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung chưa thành niên là cháu Vàng Thị Thanh Ng1 và cháu Vàng Xuân Ng2 đến khi hai con chung thành niên (đủ 18 tuổi) không mất năng lực hành vi dân sự và có khả năng lao động.

Về cấp dưỡng nuôi con chung:

Anh Vàng Văn Ch có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Vàng Thị Thanh Ng1, sinh ngày 01/10/2010 là 1.000.000 đồng/01 tháng kể từ ngày 15/4/2023 đến khi cháu Ng1 thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định thay đổi khác.

Anh Vàng Văn Ch có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Vàng Xuân Ng2, sinh ngày 25/8/2012 là 1.000.000 đồng/01 tháng kể từ ngày 15/4/2023 đến khi cháu Ng2 thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có quyết định thay đổi khác.

Anh Vàng Văn Ch có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với chị L. Chị L có quyền yêu cầu anh Ch cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Anh Vàng Văn Ch có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về chia tài sản:** Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Hà Thị L và anh Vàng Văn Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Hà Thị L và anh Vàng Văn Ch mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Anh Vàng Văn Ch phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Ghi nhận sự thỏa thuận của **các đương sự** là để chị Hà Thị L nộp toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm mà anh Vàng Văn Ch phải nộp. Tổng cộng chị Hà Thị L phải nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số: **AA/2021/0000980 ngày 07/02/2023** tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì Người được thi hành án dân sự, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều

6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thi hành theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Than Uyên;
- Chi cục THADS huyện Than Uyên;
- UBND xã Mường Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lường Xuân Thu